TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM GIÀNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG** ----------	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày: 12-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Văn Ngạn.

Ông Hoàng Hồng Hà.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩmC khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2020/TLST-HS ngày 19-02-2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST-HS ngày 20-02-2020, Quyết định hoãn phiên toà số 04/2020/HSST-QĐ ngày 03-3-2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C*,* sinh năm 1994 tại xã ĐS, huyện CG, tỉnh HD; nơi cư trú: thôn TA, xã ĐS, huyện CG, tỉnh HD; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị X; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13-01-2020 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi Công an tỉnh Hải Dương; có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985; trú tại thôn TL, xã NL, huyện CG, tỉnh HD (vắng mặt).

Người chứng kiến: anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1988; trú tại thôn CT, xã TT, huyện CG, tỉnh HD.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 20 giờ ngày 10-01-2020, C đi xe ôm đến khu vực ngã 5 thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá với giá 2.500.000đ.C cất túi ma túy vào trong giày bên trái rồi bắt xe ôm về khu vực ngã tư Ghẽ, thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng. Đến 22 giờ cùng ngày, khi C đang đi bộ tại khu vực ngã tư Ghẽ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng kiểm tra, thu giữ vật chứng có sự chứng kiến của anh Nguyễn Văn H, ở thôn TL, xã NL, huyện CG và anh Nguyễn Văn Th, ở thôn CT, xã TT, huyện CG.

Khám xét nơi ở của bị cáo, không thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 94/KLGĐ-PC09 ngày 14-01-2020, Phòng kỹ thuật hình sựC an tỉnh Hải Dương, kết luận: chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng thu của C gửi đến giám định có khối lượng 3,939g là ma túy, loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 17-02-2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo C về Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo C từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn tính từ ngày 13-01-2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 3,838g Methamphetamine.

Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25-11-2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi đang cất giữ 01 túi nilon ma túy đá trong chiếc giày bị cáo đang đi mục đích để sử dụng thì bị bắt và khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo là đúng, không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định.

Lời nói sau cùng trong phiên tòa: bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều traC an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai người làm chứng, người chứng kiến tại cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản vụ việc vào 22 giờ 05 phút ngày 10-01-2020; kết luận giám định số 94/KLGĐ-PC09 ngày 14-01-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng $22^{h}00$ ngày 10-01-2020, tại khu vực ngã tư Ghẽ thuộc thôn Tràng Kỹ, xã Tân Trường, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, bị cáo C đang cất giấu trái phép 3,939g Methamphetamine đựng ở túi nilon trong giầy đang đi mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Bị cáo C là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy tổng hợp (Methamphetamine) là chất Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nhưng vì thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn cố ý cất giấu để sử dụng. Xét về hành vi, trọng lượng và chất ma túy mà bị cáo đang cất giữ đã đủ yếu tố cấu thành Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng truy tố bị cáo C về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Cẩm Giàng. Chất ma túy có tính chất kích thích thần kinh, có tác hại rất lớn đến con người cũng như sự an toàn của xã hội; là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác; vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 3,838g Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, HĐXX tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về các vấn đề khác:

Người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại thị trấn Kẻ Sặt, huyện Bình Giang, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng đã có công văn

thông tin tội phạm đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang giải quyết theo thẩm quyền là phù hợp.

Đối với hai người xe ôm chở bị cáo ngày 10-01-2020, không liên quan đến việc cất giấu ma túy của bị cáo nên không đặt ra xử lý.

[7] Về án phí: bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 46 (*bốn mươi sáu*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 13-01-2020.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 3,383g Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm trong phong bì thư số 94/KLGĐ-PC09. *(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21-02-2020).*

Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: bị cáo Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thúy